TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HSST
Ngày: 23 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hành,

2. Ông Lê Văn Đặng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXX-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: Trần Công T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1977; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Công M và bà Hoàng Thị T (Ông bà đã chết), có vợ Đào Thị M; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Năm 2009, bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 05/7/2011, bị Công an huyện Q xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 6 năm 2018, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đào Thị M, địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trà Văn L, địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 22/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh phối hợp với Công an xã V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn N, sinh năm 1977, ở thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vì có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Trong quá trình khám xét, phát hiện Trần Công T, sinh năm 1977, ở thôn T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đang ở tại nhà của Bùi Văn N có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Cơ quan điều tra đã yêu cầu kiểm tra và Trần Công T đã tự nguyện giao nộp 154 viên nén trên mỗi mặt mỗi viên đều có chữ "WY" (trong đó có 153 viên màu hồng và 01 viên màu xanh), 02 cục chất bột rắn màu trắng và bột màu trắng. T khai 154 viên nén trên là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và 02 cục chất bột rắn màu trắng và bột màu trắng là ma túy Heroine. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Công T.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 cân tiểu ly điện tử (đã qua sử dụng), 01 đồng hồ kim loại màu vàng (đã qua sử dụng), 08 điện thoại di động gồm: 03 điện thoại nhãn hiệu Oppo, 02 điện thoại nhãn hiệu Masste (01 màu đen cảm ứng và 10 màu vàng phím bấm), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen bị vỡ mặt sau, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã vỡ màn hình, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell phím bấm màu đen. Trần Công T khai 8 chiếc điện thoại trên đã qua sử dụng, hiện đã bị hư hỏng không sử dụng được.

Ngày 22/6/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định 154 (một trăm năm mươi bốn) viên nén có ký hiệu WY và 02 cục chất bột rắn màu trắng và bột màu trắng nói trên.

Tại bản Kết luận giám định số 679/GĐ-PC54 ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 153 viên nén màu hồng có ký hiệu WY là Methamphetamine, trọng lượng là 14,632 gam (mười bốn phẩy sáu trăm ba mươi hai gam), 01 viên nén màu xanh có ký hiệu WY là Methamphetamine, trọng lượng là 0,099 gam (không phẩy không chín chín gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; 02 cục chất bột rắn màu trắng và bột màu trắng là Heroine khối lượng 5,353g (năm phẩy ba năm ba gam). Heroin (Diacetylmorphine) nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 22/THQCTKSĐT-MT ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (năm 2015).

Tại cơ quan điều tra, Trần Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Bị cáo Trần Công T khai nhận toàn bộ số ma túy trên do T mua của một đối tượng ở khu vực ga Đ (thuộc phường N, thành phố Đ) về để sử dụng nhưng không biết tên tuổi và địa chỉ, vì vậy không có cơ sở để xử lý đối tượng trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Trần Công T đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 14,731gam và 5,353g loại Heroin. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Công T mức án từ 05 năm đến 5 năm 6 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng 13,632 gam ma túy loại Methamphetamin và 4,694 gam ma túy loại Heroine đã được niêm phong; tịch thu sung công quỹ 01 cân tiểu ly điện tử (đã qua sử dụng); Trả lại cho bị cáo 01 đồng hồ kim loại màu vàng (đã qua sử dụng), 08 điện thoại di động gồm: 03 điện thoại nhãn hiệu Oppo, 02 điện thoại nhãn hiệu Masste (01 màu đen cảm ứng và 01 màu vàng phím bấm), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen bị vỡ mặt sau, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã vỡ màn hình, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell phím bấm màu đen và 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bị cáo Trần Công T nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, quyết tâm từ bỏ sử dụng ma túy, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, làm công dân lương thiện, có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để

xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 22/6/2018, Trần Công T tàng trữ trong người và đã tự nguyện giao nộp 154 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng 14,731 (mười bốn phẩy bảy ba một gam) và 02 cục chất bột rắn màu trắng và bột màu trắng là ma túy loại Heroine có khối lượng 5,535 gam. Tổng cộng hai chất ma túy 20,266 (Hai mươi phẩy hai sáu sáu) gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của Trần Công T thuộc lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1.*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù 01 năm đến 05 năm".*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

n. Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đó tương đương với khối lương hoặc thể tích ma túy quy định tại một trong các điểm e đến điểm m khoản này.

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Công T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân trước tình hình an ninh trật tự trên địa bàn diễn biến phức tạp. Bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện có nguy cơ gây hại rất lớn cho xã hội, Nhà nước cấm sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giữ để sử dụng. Do đó, cần phải nghiêm khắc xử lý trách nhiệm hình sự, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên cần áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Trần Công Tg khai nhận, toàn bộ số ma túy trên do T mua của một đối tượng ở khu vực ga Đ (thuộc phường N, thành phố Đ) về để sử dụng nhưng không biết tên tuổi và địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án sau khi đã giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; 01 cân tiểu ly điện tử bị cáo khai dùng cân đo ma túy để sử dụng, do đó cần tịch thu sung công quỹ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Số tiền 3.200.000 đồng là tiền bị cáo mua bán hoa phong lan, 01 đồng hồ kim loại màu vàng (đã qua sử dụng), 8 điện thoại di động gồm: 3 điện thoại nhãn hiệu Oppo, 02 điện thoại nhãn hiệu Masste (01 màu đen cảm ứng và 01 màu vàng phím bấm), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen bị vỡ mặt sau, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã vỡ màn hình, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell phím bấm màu đen của bị cáo không liên quan đến việc tàng trữ ma túy và đã hỏng nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Công T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Công T phạm "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm g, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt bị cáo Trần Công T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22 tháng 6 năm 2018).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 13,623 gam (Mười ba phẩy sáu hai ba gam) ma túy Methamphetamine, 4,694 (Bốn phẩy sáu chín bốn gam) ma túy Heronine; hai mẫu trên được ký hiệu A1, A2 được niêm phong trong phong bì có số 679/GĐ-PC54;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), 01 đồng hồ kim loại màu vàng (đã qua sử dụng), 08 điện thoại di động gồm: 3 điện thoại nhãn hiệu Oppo, 02 điện thoại nhãn hiệu Masste (01 màu đen cảm ứng và 01 màu vàng phím bấm), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen bị vỡ mặt sau, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã vỡ màn hình, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell phím bấm màu đen.

Tất cả vật chứng, tài sản trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 15/10/2018.

3. *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**